TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **209**/2019/HS-PT
Ngày: 17-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Long Châu.

Bà Lê Hồng Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Liên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Xuân Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 123/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Trần A T; do Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hủy bản án hình sự phúc thẩm số: 93/2018/HSPT ngày 09/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- *Đối với bị cáo*:

Trần A T (tên gọi khác Tèo khổ), sinh năm 1988, tại N; Dân tộc: Hoa; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp TX, xã B, huyện M, tỉnh N; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Trần A S, sinh năm 1946 và bà Lềnh A M1, sinh năm 1953. Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: có 02 tiền án, ngày 22/3/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" tại bản án số 18/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 24/6/2014. Ngày 09/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt 09 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc" tại bản án số 55/2016/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 06/3/2017; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2017 đến ngày 24/10/2017 được tại ngoại áp dụng biện pháp "Bảo lĩnh".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/9/2017, tại vườn điều thuộc ấp V, xã T, huyện Q, tỉnh N, Công an huyện Định Quán phối hợp cùng Công an xã Phú Túc bắt quả tang các đối tượng: Trần A T, Chung Kim L, Nguyễn Thị L1, Trần Ngọc P, Phạm Thái H, Trần Văn S, Nguyễn Văn H1, Đồng Duy Q, Nguyễn Thị T3, Phạm Đan H2đang đánh bạc ăn tiền trái phép bằng hình thức "Xóc đĩa".

Trong quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận như sau:

Các đối tượng C , PH và BD (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đã chuẩn bị sẵn đia điểm là khu vườn điều thuộc ấp V, xã T để làm địa điểm tổ chức đánh bạc trái phép và chuẩn bị sẵn dụng cụ đánh bạc gồm 01 tấm bạt, 01 bàn vị, 01 chén, 01 dĩa, 04 quân vị để Trần A T đứng ra làm cái đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền với những con bạc khác để thu tiền xâu. Khi có 03 đồng đen và 01 đồng trắng thì đối tượng C sẽ thu tiền xâu là 5% số tiền của người chơi thắng.

Vào ngày 04/9/2017, T đứng ra làm cái cho các con bạc chơi đến khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 04/9/2017, Chung Kim L, Nguyễn Thị L1, Trần Thị Ngọc P và một số đối tượng khác cùng tham gia đánh bạc trái phép thông qua hình thức "Xóc đĩa"; Phạm Đan H và Nguyễn Thị T1 thuê Nguyễn Văn H2 dùng xe môtô chở vào khu vực vườn điều để đánh bạc; Đồng Duy Q và Phạm Thái H vào sòng bạc để đánh bạc trái phép với hình thức "đá gà" nhưng không có gà để đá nên ngồi xem các con bạc chơi "xóc đĩa"; Trần Văn S biết khu vực này có tổ chức sòng bạc nên vào để bán nước không tham gia đánh bạc.

Cách thức đánh "Xóc đĩa" là các ác đối tượng đặt tiền vào 04 ô cửa gồm:

Cửa 01 là 04 hình tròn màu trắng, cửa 02 là 04 hình tròn màu đen, cửa 03 là 03 hình tròn trắng, một hình tròn màu trắng, 03 hình tròn màu đen, cửa 04 là 03 hình trò màu đen 01 hình tròn màu trắng, khi đặt cược vào 04 cửa thì số tiền thắng sẽ được nhiều hơn. Ngoài ra, người chơi có thể đặt chẵn (02 đồng đen và 02 đồng trắng), hoặc lẻ (03 đồng đen và 01 đồng trắng hoặc ngược lại). Khi đặt chẵn hoặc lẻ thì số tiền thắng thua bằng số tiền cược, khi có 03 đồng đen và 01 đồng trắng thì đối tượng Cò sẽ thu tiền xâu là 5% số tiền mà người chơi thắng. Mỗi ván bạc, các con bạc đặt cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng.

Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, thì lực lượng Công an đến bắt giữ T, P, L, L cùng tang vật.

Khi đi đánh bạc, Trần A T mang theo 9.000.000 đồng dùng để đánh bạc, quá trình đánh bạc T thua 330.000 đồng, khi bị bắt quả tang, Công an thu giữ trên người T 8.670.000 đồng; Chung Kim L mang theo 210.000 đồng dùng để đánh bạc, quá trình đánh bạc L không thắng, không thua, nhưng khi bị bắt quả tang, L hoảng sợ đã làm rơi 100.000 đồng, Công an thu giữ trên người L 110.000 đồng; Nguyễn Thị L1 mang theo 250.000 đồng dùng để đánh bạc, quá trình đánh bạc L1 thắng được 50.000 đồng, nhưng khi Công an bắt quả tang, L1

hoảng sợ nên đã vứt bỏ 300.000 đồng tại sòng bạc; Trần Thị Ngọc P mang theo 300.000 đồng dùng để đánh bạc, quá trình đánh bạc, Phương không thắng cũng không thua, khi bị Công an bắt quả tang, P bỏ chạy nên rơi toàn bộ số tiền 300.000 đồng trong người.

Phạm Đan H1 mang theo 2.500.000 đồng và Nguyễn Thị T mang theo 6.400.000 đồng và 106 USD dùng để đánh bạc, tuy nhiên vừa vào đến khu vực đánh bạc thì bị Công an mời về làm việc.

Phạm Thái H mang theo 20.000.000 đồng và Đồng Duy Q mang theo 200.000 đồng dùng để chơi "đá gà" nhưng không có "đá gà" nên H và Q ngồi xem đánh "Xóc đĩa" mà không tham gia.

- Trần A T mang theo 9.000.000 đồng, dùng để đánh bạc; Chung Kim L mang theo 210.000 đồng dùng để đánh bạc; Nguyễn Thị L1 mang theo 250.000 đồng dùng để đánh bạc và Trần Thị Ngọc P mang theo 300.000 đồng dùng để đánh bạc.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 14.290.000 đồng trong đó: Tiền thu trên chiếu bạc là 5.510.000 đồng, tiền thu trong người các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 8.780.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2018/HSST ngày 31/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán đã áp dụng điểm c, khoản 2, Điều 248; điểm p, khoản 1, khoản 2, Điều 46 và Điều 53 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Trần A T 03 (ba) năm tù, về tội "Đánh bạc".

Ngày 02/02/2018, bị cáo Trần A T có đơn kháng cáo xin hưởng án treo và xin giảm hình phạt.

Tại bản án hình sự phúc thẩm số: 93/2018/HSPT ngày 09/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Trần A T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc".

Ngày 16/11/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 191/QĐ-VC3-V1, đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm theo hướng hủy bản án hình sự phúc thẩm số 93/2018/HSPT ngày 09/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 08/2019/HS-GĐT ngày 20/02/2019 Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh, hủy một phần bản án hình sự phúc thẩm số 93/2018/HSPT ngày 09/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai về phần hình phạt đối với bị cáo Trần A T, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Hành vi của bị cáo Trần A T đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhự trách nhiệm hình sự để xét xử bị cáo 03 (ba) năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào khác ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét. Đồng thời, mức án 03 (ba) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng không nặng như kháng cáo của bị cáo đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Hồ sơ thể hiện: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/9/2017, Trần A T, Trần Thị Ngọc P, Nguyễn Thị L1 và Chung Kim L đã có hành vi đánh bạc trái phép tại vườn điều thuộc ấp V, xã T, huyện Q, tỉnh N dưới hình thức chơi "xóc đĩa", tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 14.290.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Trần A T đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[2] Hành vi của bị cáo Trần A T là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã có hai tiền án về tội "Cố ý gây thương tích" và "Tổ chức đánh bạc" chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999. Trong vụ án này, bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội với vai trò tích cực, trực tiếp cầm cái cho những người chơi đặt cược. Mặc dù bị cáo T chỉ mang theo số tiền 9.000.000 đồng dùng để đánh bạc nhưng tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 14.290.000 đồng nên bị cáo T phải chịu trách nhiệm xử lý hình sự trên tổng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc. Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số để xét xử bị cáo mức án 03 năm tù là phù hợp, không nặng như kháng cáo của bị cáo đã nêu.

Tại phiên tòa phúc thẩm xét xử bị cáo ngày 09/5/2018, bị cáo kháng cáo và cung cấp giấy ra viện do bị cáo bị bệnh rối loạn sự thích ứng với phản ứng hỗn hợp lo âu trầm cảm. Xét thấy, đây là tình tiết mới theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên mức án 03 năm tù Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng với bị cáo đã phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí:

Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a, khoản 1, Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần A T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2] Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt: Bị cáo Trần A T 03 (ba) năm tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2019, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2017 đến ngày 24/10/2017 và trừ thời gian bị cáo đã đi thi hành bản án số 93/2018/HSPT ngày 09/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai từ ngày 06/10/2018 đến ngày 10/7/2019.

[3] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân H. Định Quán (2);
- Viện kiểm sát nhân dân H. Định Quán;
- Công an H. Định Quán;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (Nhà tạm giữ Công an Tp. Biên Hòa);
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Định Quán;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thành Sơn